

TIN MỪNG THEO THÁNH MATTHÊU

*(Từ Etienne Charpentier, Pour lier le Nouveau Testament, Paris 1990.
Lm. Carolo Hồ Bắc Xái chuyển ngữ. ĐCV. Thánh Quý 1995).*

Khi bước từ Marcô sang Matthêu ta có cảm tưởng như đang chuyển qua một cảnh khác hẳn, như miền núi chuyển sang miền đồng bằng. Với Marcô đôi khi ta còn ảo tưởng có thể khám phá được Đức Giêsu Nazareth bằng cặp mắt của Phêrô. Nhưng với Mt ta chẳng hề bao giờ biết mình đang đứng trên bờ hồ Tibériade ở năm 30 hay là đang ở trong một cộng đoàn Kitô những năm 80 đang cử hành phụng vụ. Nói đúng hơn Mt đặt chúng ta vào 2 nơi cùng một lúc: ông chủ ý đặt lên trên bức hình Đức Giêsu-lich-sử một tờ “giấy đồ” có hình Đức Chúa đang sống trong Giáo hội. Chính vì vậy khuôn mặt của Đức Giêsu Nazareth hiện ra trước mắt chúng ta xuyên qua những nét vinh quang của Đấng Phục sinh mà Giáo hội đang cử hành phụng vụ tôn kính.

I. MỘT QUYỀN TIN MỪNG VỀ GIÁO HỘI :

Người ta đã gọi Tin mừng Mt như thế, vì hơn các Tin mừng kia, Tin mừng Mt mang đậm dấu vết của Kitô giáo phương Tây. Chỉ có ông nói lên chữ “Giáo hội” (Ekklesia 16,18; 18,17) ông quan tâm đến việc tổ chức Giáo hội, đến cuộc sống huynh đệ, đến giáo lý mà ông trình bày thành 5 bài diễn từ được kết cấu rất kỹ.

Mt đưa ta vào sống trong lòng một Giáo hội cử hành phụng vụ tôn kính Đức Chúa của mình: trên bức hình các môn đệ của Đức Giêsu, Mt đặt thêm “tờ giấy đồ” có hình các Kitô hữu đang tôn thờ Đấng Phục sinh và hát Kyrie sêon giữa lúc phong ba bão táp... Đây cũng là một Giáo hội có nguy cơ bị đứt hơi và chỉ còn có một chút đức tin (8,26).

II. GIÁO ĐOÀN CỦA MATTHÊU :

Hoàn cảnh của những giáo đoàn trong đó Mt rao giảng có ảnh hưởng rất lớn tới lời chứng của ông. Khi đọc văn bản, ta sẽ thấy hiện ra 3 phương diện chính như sau:

1) Đây là những giáo đoàn gồm đa số là các Kitô hữu xuất thân từ Do thái giáo. Họ thông thuộc các sách thánh: các chuyên viên đã tìm được 130 chỗ Mt trích dẫn Cựu ước. Luật đối với họ là nguyên tắc sống: “Ta không đến để huỷ bỏ Luật mà để hoàn thiện nó” Đức Giêsu trong Mt đã tuyên bố như thế (5,17). Họ cũng quen với cách các Rabbi giải thích sách thánh và một số câu hỏi của họ (về ăn chay, bố thí, ly dị...) là đặc trưng của tâm thức Do thái. Không phải tình cờ mà Mt trình bày Đức Giêsu là Môisen mới.

2) Những giáo đoàn này đang xung đột với Do thái giáo chính thức đã được tái sinh tại Jamnia (xem bài Hội nghị Jamnia). Các Kitô hữu đã bị trục xuất khỏi Hội đường của họ, tức là Do thái giáo chính thức. Những lời cứng cỏi của Đức Giêsu công kích những người Pharisêu (Nt 23) có lẽ không phải của Đức Giêsu trong những năm 30 cho bằng những lời của Đấng Phục sinh đang sống trong giáo đoàn vào những năm 80 chống lại các người Pharisêu của Jamnia.

3) Những giáo đoàn này đang mở rộng cửa cho lương dân. Xác tín về đạo của mình khi suy nghĩ về sức bật truyền giáo của Giáo hội trong những năm đầu, những người Kitô hữu gốc Do thái ấy đã khám phá trong những lời Đức Giêsu ý Ngài muốn sai các môn đệ đi khắp thế giới.

III. TÁC GIẢ :

Một truyền thống của thế kỷ II không thể xác minh được nói rằng Mt một nhân viên thuế vụ ở Capharnaum và sau đó trở thành một người trong nhóm 12 (9,9) đã viết ra bằng ngôn ngữ Aram những lời nói của Đức Giêsu.

Còn tác giả của quyển Tin mừng hiện tại là một người mà ta không biết tên. Có lẽ ông đã dựa vào quyển Tin mừng Aram kia để viết một Tin mừng bằng tiếng Hy Lạp, khoảng các năm 80-90, có lẽ tại Antioche.

BÀI 1

ĐỌC TRỌN TÁC PHẨM

Cũng như khi học Mc, nay tốt nhất là ta nên bắt đầu đọc Tin mừng Mt bằng cách đọc trọn tác phẩm từ đầu tới cuối. Sau đây là một số tiêu điểm hướng dẫn bạn:

I. ĐỊA DƯ CỦA MATTHÊU :

Mt dùng sơ đồ của Mc nhưng không nhân mạnh như Mc về sự đối chọi giữa Galilêa và Giêrusalem. Galilêa là một vùng quan trọng theo 2 phương diện:

- Trong thời Đức Giêsu thi hành sứ vụ, nó được coi là lãnh thổ Do thái mà ít khi Đức Giêsu vượt ranh giới đi ra ngoài. Nếu Ngài có đi về hướng Tyr và Sidon thì Mt ghi chú rõ rằng người phụ nữ Canaan “ra khỏi lãnh thổ của mình” (15,21), Đức Giêsu chỉ rao giảng cho người Do thái, và cấm các môn đệ đến với những người lương và Samaria (10,6-6).

- Sau ngày Phục sinh, Galilêa trở thành “vùng đất mở rộng cửa cho cả thế giới” như lời Isaia tiên báo (Mt 4,14-16). Đức Giêsu Phục sinh đã hiện ra cho các môn đệ ở

Galilêa chứ không phải ở Giêrusalem, và cũng từ Galilêa Ngài sai họ đi rao giảng khắp thế giới (28,16-20).

QUYÊN TIN MỪNG CÓ TÍNH DO THÁI NHẤT :

- Mt thường xuyên quy chiếu về sách thánh: hơn 130 lần trong đó có 43 lần trích dẫn minh nhiên, 11 lần trích dẫn với công thức dẫn nhập “việc này xảy ra để ứng nghiệm lời Chúa phán qua miệng ngôn sứ rằng...”. Như một Rabbi thực thụ, đôi khi Mt gom nhiều đoạn Cựu ước lại trong chỉ một câu trích dẫn một cách rất tài tình, chẳng hạn ông đã gom Gcr 11,12 và Gr 18,2 để giải thích cái chết của Giuđa (27,9), hoặc gom 9,9 và Is 62,11 để cho thấy ý nghĩa Messia của việc Đức Giêsu tiến vào thành Giêrusalem (21,1-19).

- Cách diễn tả của Mt là Do thái. Ông nói “Nước trời” (royaume des cieux) chứ không nói “Nước Thiên Chúa”, bởi vì người Do thái không dám nói tới tên Thiên Chúa. Ông thích lặp đi lặp lại và đặc biệt ông thích những câu gọng kìm (inclusions), tức là dùng lại kiểu nói đầu một đoạn ở phần kết của đoạn đó (5,3.10; 6,25.34...) ông cũng thường dùng hình thức sóng đôi (parallélisme, 16,25; 7,24-27) ông hay gom nhiều sự kiện lại thành nhóm theo số như: 7 lời xin trong kinh Lạy Cha, 7 dụ ngôn, 7 chiếc bánh và 7 cái giỏ... 3 cơn cám dỗ, 3 việc lành (6,1t), 3 thứ thuế thập phân (23,23), v.v...

II. NƯỚC THIÊN CHÚA VÀ GIÁO HỘI :

Đức Giêsu khánh thành Nước Thiên Chúa (bài “các phép lạ và triều đại của Thiên Chúa”), Giáo hội không đồng hoá với Nước Thiên Chúa, mà là nơi thuận tiện nhất cho Nước Thiên Chúa thể hiện trong thế giới. Chủ đề trung tâm của Mt là: Nước Thiên Chúa và bước đầu thực hiện Nước ấy trong thế giới.

Mt triển khai chủ đề ấy thế nào? một số yếu tố đặc thù sẽ giúp chúng ta được điều đó.

1) Những tường thuật về thời thơ ấu (1-2): đây là phần tiên ngôn Thần học cho toàn tác phẩm.

2) Mt dùng một công thức kết (7,28; 11,1; 13,53; 19,1; 26,1) để cho thấy 5 diễn từ lớn cắt tác phẩm thành 6 tổng thể tường thuật: liên hệ giữa các tổng thể và các diễn từ ấy thế nào? Chúng tạo thành những tập hợp gồm từng cặp diễn từ và một tường thuật. Chẳng hạn tập hợp thứ nhất mà ta nhận ra được nhờ một “gọng kìm” (4,23 và 9,35) gồm một diễn từ trong đó Đức Giêsu đưa ra một chủ đề và một tường thuật sau đó Đức Giêsu thực hiện chủ đề Ngài đã đưa ra.

3) Có 2 bản lề: một ở đầu (3-4) và một ở giữa tác phẩm (16,13-17,27) chúng giống nhau và đóng vai trò làm chuyển tiếp. Cùng một công thức mà ta chỉ gặp ở đây dẫn

nhập 2 thời kỳ nối tiếp nhau của sứ vụ Đức Giêsu: “Từ bây giờ Đức Giêsu bắt đầu công bố rằng: Triều đại Thiên Chúa đã đến” (4,17), hoặc “Từ bây giờ Đức Giêsu bắt đầu tỏ cho các môn đệ biết Ngài phải chịu đau khổ” (16,21). Trong cả hai trường hợp đều có một trực hiệu của Đức Giêsu (do Phêrô tuyên xưng); trong cả 2 trường hợp Đức Giêsu đều bị cám dỗ: bởi satan hoặc bởi Phêrô mà Đức Giêsu gọi là satan.

Từ những nhận xét trên, ta có thể thấy Mt triển khai chủ đề Nước Thiên Chúa và Giáo hội như sau:

- Trước tiên Đức Giêsu công bố cho mọi người biết triều đại Thiên Chúa đã đến, đến là do những việc Ngài làm đã khánh thành nó. Ngài chuẩn bị cho các môn đệ tiếp tục công trình của Ngài bằng cách sai họ đi truyền giáo. Nhưng thực ra là chính Ngài đi! Các môn đệ chỉ sẽ thực sự sẵn sàng ra đi truyền giáo sau ngày phục sinh mà thôi.

- Khi ấy Đức Giêsu chuyên lo huấn luyện các môn đệ. Phêrô vừa tuyên xưng Ngài là Messia! Đức Giêsu đưa một quy luật sống cho Giáo hội. Tiếp đó Ngài loan báo Nước Thiên Chúa đến, ngày khánh thành Nước ấy bằng cái chết và phục sinh của Ngài, rồi sai các môn đệ đi truyền giáo khắp thế giới.

Tiền ngôn : giới thiệu mầu nhiệm Đức Giêsu (1-2).

Phần I : Đức Giêsu giảng cho mọi người về triều đại Thiên Chúa và chuẩn bị Giáo hội (3-4).

Chuyên tiếp : Cha tuyên xưng Con sau khi Con bị satan cám dỗ (3-4).

1) Nước Thiên Chúa đã đến (509).

Đức Giêsu công bố điều này bằng:

- Lời nói : bài giảng trên núi (5-7)

- Việc làm : 10 phép lạ (8-9).

2) Đức Giêsu sai các môn đệ đi truyền giáo và chính Người đi rao giảng Nước Thiên Chúa (10-12).

- Dẫn từ sai đi truyền giáo (10).

- Đức Giêsu đi truyền giáo (11-12).

3) Chọn lựa dứt khoát trước lời giảng về Nước Thiên Chúa (13,1-16,2).

- Dẫn từ gồm 7 dụ ngôn (13,1-52).

- Hướng về việc Phêrô tuyên xưng (13,53-16,12).

Phần II : Đức Giêsu chuẩn bị cho Giáo hội có vai trò trong Nước Thiên Chúa (17-18).

Chuyên tiếp : Giáo hội tuyên xưng và thử thách Chúa mình (16,13-17,27).

4) Nước Thiên Chúa chuyển từ dân Do thái sang Giáo hội (18-23).,

- Diễn từ : ”quy luật sống cộng đoàn” (18).

- Từ Galilêa tới Giêrusalem (19-23)

5) Chính thức khánh thành Nước Thiên Chúa trong biến cố Phục sinh (24-28).

- Diễn từ cánh chung : cuối cùng trong Đức Giêsu Kitô nước Thiên Chúa đã đến (24-25)>

- Việc Đức Giêsu chịu chết và được tôn vinh khánh thành ngày chính thức nước Thiên Chúa đến (26-28) Giáo hội ra đi rao giảng khắp thế giới.

III. TẬN THẾ :

Marcô kết thúc Tin mừng với ý tưởng: mọi sự vẫn còn phải làm, ta sẽ chỉ thấy được Đấng phục sinh vào lúc tận cùng lịch sử! Nhưng Mt thì cho rằng: với Đức Giêsu, mọi sự đã hoàn thành, tận cùng của thời gian đã đến, chiến thắng đã đạt được, chỉ còn lo chiếm đất nữa thôi. Đây là một chi tiết rất có ý nghĩa, chúng ta hãy dừng lại để suy nghĩ.

Trong diễn từ cánh chung, Đức Giêsu đưa ra một dấu chỉ về lúc tận thế: sẽ có những séismes (Mc 13,8; Lc 21,11; Mt 24,7). Đây không phải là một hiện tượng lịch sử (động đất) mà là một hình ảnh tượng trưng.

Một mình Mt sử dụng chữ Séisme này ở 6 lần khác. Lúc Đức Giêsu chết trên thập giá thì có séisme, khi đó những người chết sống lại (27,51), khi thấy séisme ấy (27,54) những người lương nhìn nhận Đức Giêsu là Con Thiên Chúa. Vào buổi sáng phục sinh cũng có séisme khiến cho bọn lính canh trở thành như chết (28,2.4). Như vậy, sự chết và vinh quang của Đức Giêsu là dấu chỉ lúc tận thế đã đến!

Khi Đức Giêsu vào thành Giêrusalem, cả thành “bị chấn động” (dịch sát chữ là “bị séisme nhập” saisis-de-séisme), đây là hình ảnh nói về việc Đức Giêsu vinh quang tiến lên trời (21,10).

Như thế, một trong những dấu chỉ để nhận ra lúc tận thế đã được thực hiện trong cuộc thụ nạn và phục sinh. Nghĩa là cuối cùng thì Triều đại Thiên Chúa được khánh thành bởi biến cố ấy. Nhưng Giáo hội, một chiếc thuyền nhỏ mong manh đang lắc lư vì cơn séisme (8,29) còn phải sống cơn khủng hoảng này trong suốt dòng lịch sử của mình.

VÀI NÉT VỀ MATTHÊU :

Mt là người có khuynh hướng thuyết giảng. Ông đã gom những lời nói Đức Giêsu lại thành 5 diễn từ lớn, có lẽ nhằm mục đích trình bày Ngài là một Môisen mới. Ông nhấn mạnh rằng cần phải hiểu Lời Chúa chứ không được chỉ nghe suông (13,19-23).

Ông tóm lược những tường thuật phép lạ, thường ông chỉ giữ lại có 2 nhân vật là Đức Giêsu và đấng sự, làm như vậy những bài tường thuật ấy tuy có mất đi sự thi vị nhưng lại rõ nét giáo huấn.

Mt là một ký lục rất thành thạo các phương pháp giải thích Sách Thánh của người Do thái, ông biết “rút từ trong kho ra cái mới và cái cũ” (13,52).

Đức tin Kitô của ông đã giúp ông thấy được Đức Giêsu Nazareth là một Đức Chúa được tôn vinh. Ngay từ đầu và sau đó thường xuyên trong tác phẩm ông hay gọi Ngài là “Con Thiên Chúa” trôi vượt về vẻ uy nghi và uy quyền.

Toàn thể tác phẩm Mt diễn tiến trong bầu khí phụng vụ: các môn đệ tôn thờ Đức Chúa trong cộng đoàn cũng là hình ảnh của các môn đệ đã từng đi theo Đức Giêsu trên những nẻo đường Palestine.

Vì tác phẩm này qui về Nước Thiên Chúa và Giáo hội (phác thảo của Nước Thiên Chúa) nên nó được gọi là “Tin mừng về Giáo hội”, mang đậm dấu vết của Kitô giáo phương Tây.